TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG** Bản án số: 77/2019/HS-ST Ngày 04/ 11/2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Văn Vinh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường.
Ông Nguyễn Ngọc Trứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoan- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65 /2019/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Văn B**: Tên gọi khác: không; sinh năm 1979;Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn D H, xã Đ T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Làm ruộng;Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tạ Văn T (đã chết) Con bà: Nguyễn Thị T - sinh năm 1947, Vợ: Trần Thị L- sinh năm 1979, Bị cáo có 02 con, lớn sinh 2005, nhỏ sinh 2012, Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 3.Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 50/2012/HSST ngày 21/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt B 06 tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung 3.000.000 đồng. Chấp hành xong tiền phạt và án phí ngày 23/5/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Anh Dương Văn S- sinh năm 1973 vắng mặt
Địa chỉ: thôn ch, xã L P, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
Anh Mẫn Xuân C- sinh năm 1975 có mặt
Địa chỉ: thôn Tam Đ, xã Đ B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Anh Trần Văn H, sinh năm 1970 vắng mặt

Địa chỉ: thôn Nam Đ, xã D T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

- *Người làm chứng*: Anh Lâm Hữu C sinh năm 1967. vắng mặt

Địa chỉ: thôn V T, xã Đ T, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 0 giờ 50 phút ngày 24/3/2019, tại khu đô thị số 3 thuộc thôn T Đ, xã Đ T, huyện Hiệp Hòa, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Hòa phối hợp cùng Công an xã Đ T, huyện Hiệp Hòa bắt quả tang Tạ Văn B - sinh năm 1979 ở thôn D H, xã Đ T, huyện Hiệp Hòa có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong xe ô tô BKS 98B-013.52. Ngoài ra trên xe ô tô còn có Dương Văn S- sinh năm 1973 ở thôn ch, xã L Ph, huyện Hiệp Hòa và Mẫn Xuân C- sinh năm 1975 ở thôn T Đ, xã Đ B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Tang vật thu giữ gồm: thu giữ tại vị trí đệm nắp máy của xe ô tô 02 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, một đoạn bên trong chứa 01 viên nén màu hồng đỏ trên một mặt của viên nén có chữ WY, một đoạn bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT). Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 vỏ chai nhựa lavi; 01 đoạn ống nhựa màu hồng, 01 đoạn ống nhựa màu xanh; 01 dao dọc giấy chuôi màu xanh; 01 xe ô tô BKS: 98B-013.52; 01 xe mô tô Honda Wave BKS: 29C1-621.80; 01 điện thoại di động Oppo màu trắng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng bên trong có 288.000 đồng; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Dương Văn S. Cơ quan điều tra đưa B, S và C về trụ sở để làm việc.

. Tại kết luận giám định số 367/KL-KTHS,Ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang đã kết luận:

"- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,064gam.

- 01 viên nén màu hồng đỏ trên một mặt của viên nén có chữ "WY" đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,098gam. Tổng khối lượng Methamphetamine: 0,162 gam*".*

Quá trình điều tra xác định : Khoảng 20 giờ ngày 23/3/2019, Dương Văn S là lái xe thuê cho anh Trần Văn H- sinh năm 1970 ở thôn N Đ, xã D T, huyện Hiệp Hòa điều khiển xe ô tô BKS: 98B-013.52 chở công nhân từ huyện Hiệp Hòa đến khu công nghiệp Bắc Thăng Long, Hà Nội. Khi đi S gọi điện thoại rủ Mẫn Xuân C đi cùng cho vui. Trên đường về S nói với C "anh có 200.000 đồng chú mua ngựa về hai anh em cùng chơi". C hiểu ý S là mua ma túy tổng hợp để cùng sử dụng. C gọi điện, nhắn tin cho Tạ Văn B với nội dung "có thiết kế được tí không em ơi" B hiểu ý C là mua ma túy tổng hợp để cùng sử dụng. B gọi điện lại cho C nói "em không có tiền" C nói "tí anh về đến Hiệp Hòa thì chú lên lấy tiền". Đến khoảng 23 giờ 30 phút

C gọi điện cho B đến gần cổng trường cấp 2 xã Đức Thắng để lấy tiền. B điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS: 29C1-621.80 của mình đến cổng trường cấp 2 xã Đức Thắng rồi dừng xe mô tô bên cạnh cửa ghế lái của xe ô tô, C đưa cho B 200.000 đồng tiền Polime mà trước đó Sứng đưa cho C để mua ma túy và nói với B "chú lấy cho anh hai con ngựa" (ý nói là mua 02 viên ma túy tổng hợp. B cầm tiền đi mua ma túy và hẹn Cgặp nhau tại khu đô thị số 3 thuộc thôn Trung Đồng, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa để cùng sử dụng. B điều khiển xe mô tô và gọi điện cho người thanh niên tên là T con ông T ở thôn T T, xã H T hỏi nhờ T mua ma túy hộ (B quen T từ trước). B nói với T "anh có 200.000 đồng em lấy hộ anh hai ngô, một nước" (ý nói là 02 viên hồng phiến và ma túy đá). T nhận lời và bảo B xuống dốc Bách Nhẫn thuộc xã Hùng Sơn sẽ có người tên là H bán ma túy cho. B đến nơi thấy một thanh niên không quen biết ở dìa đường. B hỏi có phải H không thì người thanh niên đó nói "em là em của anh H". B đưa cho người thanh niên đó 200.000 đồng, người thanh niên đưa cho B 01 gói ma túy. B điều khiển xe mô tô về đến khu dân cư số 3 thuộc thôn T Đ, xã Đ T thì thấy xe ô tô của S và C đỗ ở đó. B lên xe và mở gói giấy ra bên trong có 03 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín 02 đầu, 02 đoạn chứa 02 viên hồng phiến và 01 đoạn chứa ma túy đá để ở đệm nắp máy và nói hôm nay mua rẻ 200.000 đồng mà được 02 ngô, 01 nước (ý nói 02 viên hồng phiến và ma túy đá). S và C không nói gì. B chuẩn bị dụng cụ gồm 01 chai nước suối và 02 ống hút bằng nhựa pha chế 01 viên ma túy hồng phiến, cả 03 người cùng sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác của Công an huyện Hiệp Hòa kiểm tra và bắt quả tang.

Đối với đối tượng Dương Văn S và Mẫn Xuân C: S và C đều khai ý thức dùng 200.000 đồng nhờ B để mua 02 ngựa (tức là 02 viên hồng phiến- ma túy tổng hợp), việc có thêm ma túy đá chỉ B biết khi mua. Các đối tượng đã sử dụng hết 01 viên, khi Cơ quan điều tra bắt quả tang chỉ còn 01 viên và số ma túy đá. Kết luận giám định 01 viên nén màu hồng đỏ là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,098 gam. Do vậy không đủ căn cứ xử lý hình sự S và C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 12/8/2019, Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và C về hành vi này.

Đối với người có tên là T ở thôn Trung Tâm, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa Cơ quan điều tra xác minh nhưng không có người nào tên là T(con ông T), chỉ có người tên là T (con ông T) ở thôn Trung Tâm, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa. Quá trình truy tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã tiến hành đối chất giữa Tạ Văn B với người có tên T (con ông T), tuy nhiên B khai không phải là người này B nhờ hỏi mua ma túy. Mặt khác, người có tên là T (con ông T) cũng không thừa nhận việc đã giới thiệu người bán ma túy cho B. Vì vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với người này.

Đối với đối tượng có tên là H, B không biết người này nên không có căn cứ xử lý.

Từ hành vi trên của Tạ Văn B cáo trạng số 68/CT-VKS-HH ngày 05/9/2018 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Tạ Văn B

ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai sơ thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, như cáo trạng truy tố và nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên, bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, thành khẩn khai báo và tha thiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai tại cơ quan điều tra anh khai chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 98B-013.52 là của gia đình anh. Anh thuê S lái xe chở công nhân đi làm, việc S cùng C , B sử dụng và để ma túy trên xe ô tô của anh, anh không biết nay Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Hòa đã trả lại xe cho anh, anh không đề nghị gì.

Anh S vắng mặt tại phiên tòa nhưng lời khai tại cơ quan điều tra anh trình bầy: Anh lái xe thuê cho anh Trần Văn H; Khoảng 20 giờ ngày 23/3/2019 anh điều khiển xe ô tô BKS : 98B-013.52 chở công nhân từ Hiệp Hòa đến khu công nghiệp Bắc Thăng Long. Khi đi anh gọi điện thoại rủ C đi cùng cho vui. Trên đường về anh nói với C "anh có 200.000 đồng chú mua ngựa về hai anh em cùng chơi". C xuống xe gọi điện cho ai không rõ sau đó lên xe bảo anh ra khu đô thị số 3. Anh và C đợi ở khu đô thị số 3 thì Bắc đi đến cùng lên xe thấy B cầm giấy mầu trắng bên trong thấy có 2 viên và một ít ma túy đá. Anh, B, C cùng sử dụng trên xe hết một viên hồng phiến sau đó công an kiểm tra bắt quả tang. Việc C nhờ mua ma túy thế nào anh không rõ. Khi bị bắt anh bị thu ví da và 288.000đ nay anh đề nghị được trả lại.

Anh C trình bầy; khoảng 20 giờ ngày 23/9/2019 anh cùng S chở công nhân từ Hiệp Hòa đi Bắc Thăng Long sau đó về trên đường về anh S bảo anh là có 200.000đ chú lấy ngựa về chơi (ý nói mua ma túy tổng hợp) về đến phố Thắng anh gọi điện cho B bảo mua hộ ma túy B đồng ý và đi đến chỗ anh và S anh đưa cho B 200.000 đồng tiền Polime mà trước đó S đưa cho C để mua ma túy và nói với B "chú lấy cho anh hai con ngựa" sau đó B mang ma túy về B, C và anh đang sử dụng thì bị bắt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn B phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt; Tạ Văn B từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2019 tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch Thu tiêu hủy; 01 phong bì thư có ký hiệu "QT" đựng vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphon 5 màu trắng và 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen.

+ Trả lại cho vợ chồng Tạ Văn B 01 xe mô tô biển kiểm soát: 29C1-621-80. có số khung: RLHHC12239Y502501, số máy: HC12E0610326. nhưng phải hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật và tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

+ Trả cho Dương Văn S: 01 chiếc ví da mầu nâu và số tiền 288.000 đồng

-*Về án phí:*Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Tạ Văn B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội phù hợp với lời khai người làm chứng; Hồi 0 giờ 50 phút ngày 24/3/2019, tại khu đô thị số 3 thuộc thôn Trung Đồng, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Tạ Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 0,162 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng và thu giữ toàn bộ tang vật của vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tạ Văn B phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự cho nên đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố B về tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy" là phù hợp.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2012 bị cáo đã bị phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc đã được xóa án tích cho nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội và có thành tích cho nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây tác hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khoẻ của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, tác động nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội mà Đảng và Nhà nước ta luôn trú trọng đấu tranh ngăn chặn, ảnh hưởng tới lao động sản xuất, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để có tác dụng giáo

dục riêng và góp phần ngăn đe phòng ngừa chung. Xét về nhân thân: Bị cáo xuất thân từ thành phần nông dân lao động, trình độ văn hóa thấp, có đầy đủ nhận thức và ý thức pháp luật về tác hại của chất ma tuý đối với con người, nhưng do mắc nghiện ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội vì vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, vì vậy cũng cần chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi lượng hình.

Xét thấy bị cáo có sức khỏe tuổi còn trẻ nhưng ham chơi, lười lao động cho nên cần phạt bị cáo 5.000.000đ xung công quỹ nhà nước là phù hợp với khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với Dương Văn S và Mẫn Xuân C: S và C đều khai S đưa cho C 200.000đ đề mua hai viên ma túy tổng hợp về sử dụng còn C nhờ B mua và cũng đã nói cụ thể "chú lấy cho anh hai con ngựa" (tức là mua cho 02 viên hồng phiến- ma túy tổng hợp), việc có mua thêm ma túy đá chỉ B và người bán ma túy cho B biết khi mua. Tại phiên tòa B cũng xác định C nói nhờ B mua cho 2 tức hai viên ma túy tổng hợp còn việc có thêm là do B yêu cầu. Các đối tượng đã sử dụng hết 01 viên, khi Cơ quan điều tra bắt quả tang chỉ còn 01 viên và số ma túy đá. Kết luận giám định 01 viên nén màu hồng đỏ là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,098 gam. Do vậy không đủ căn cứ xử lý hình sự S và C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 12/8/2019, Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và C về hành vi này là có căn cứ cần chấp nhận.

- *Về vật chứng của vụ án:* + 01 phong bì thư có ký hiệu "QT" đựng vật chứng ma túy còn lại sau khi giám định đã niêm phong bằng dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc điện thoại Iphon 5 màu trắng của Mẫn Xuân C và 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen của Tạ Văn B là chiếc điện thoại dùng để gọi mua ma túy cần tịch thu xung công quỹ nhà nước.

+ Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 29C1-621-80 có số khung: RLHHC12239Y502501, số máy: HC12E0610326 thu của Bắc khi bắt quả tang đăng ký tên anh Nguyễn Hoài N ở phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, nhưng anh Nam xác định anh đã bán xe đó cho người không biết tên nay anh đã bán không phải của anh. Tra cứu chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 29C1-621-80 có số khung: RLHHC12239Y502501, số máy: HC12E0610326 đăng ký tên anh Nguyễn Hoài N không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng hơn nữa B và chị L vợ B đều xác định xe do chị L mua hiện bị mất giấy tờ vì vậy cần trả cho vợ chồng B và phải làm các thủ tục theo quy định là phù hợp nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Đối với người đàn ông B khai đã bán ma túy cho B tên là T ở thôn Trung Tâm, xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa, do không xác định được người có tên là T giới thiệu bán ma túy cho B và B không biết người này nên không có căn cứ xử lý.

Về án phí; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt, xử lý tang vật cơ bản là phù hợp với pháp luật cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Tạ Văn B** phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm c khoản 1, Khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt; **Tạ Văn B** 12 (Mười hai) tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/3/2019.

Phạt Tạ Văn Bắc 5.000.000đ xung công quỹ nhà nước

- *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch Thu tiêu hủy; 01 phong bì thư có ký hiệu "QT" đựng vật chứng của vụ án.

+ Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Iphon 5 màu trắng và 01 điện thoại Nokia 1280 màu đen.

+ Trả lại cho vợ chồng Tạ Văn B 01 xe mô tô biển kiểm soát: 29C1-621-80 có số khung: RLHHC12239Y502501, số máy: HC12E0610326. nhưng phải hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Trả cho Dương Văn Sứng: 01 chiếc ví da mầu nâu và số tiền 288.000 đồng

-*Về án phí:* Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo, Đương sự

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

- Lưu.